



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 5

Ôn tập giữa kì II (T2 tr. 77–86)



Tuần 27

Họ và tên: _____

Lớp: _____



Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Ông và khu vườn

Ông em năm nay đã ngoài tám mươi tuổi. Ông có một khu vườn nhỏ sau nhà. Khu vườn ấy là niềm vui lớn nhất của ông. Sáng nào ông cũng dậy sớm, tưới cây, nhặt cỏ. Cây bưởi ông trồng từ ngày bố em còn bé, nay đã cao quá mái nhà. Mùa hoa, hương bưởi thơm khắp xóm; mùa quả, ông chia cho mỗi nhà hàng xóm vài trái. Ông bảo: “Trồng cây là để cho con cháu.” Hè này, ông dạy em cách chiết cành. Ông cẩn thận chỉ từng bước, còn em chăm chú làm theo. Tuy tay ông đã run nhưng mắt ông vẫn sáng, giọng nói vẫn sang sảng. Em mong ông sống thật lâu bên con cháu.

1. Ông em bao nhiêu tuổi?

- ☐ (A) Ngoài sáu mươi ☐ (B) Ngoài tám mươi ☐ (C) Chín mươi

2. Lời ông «Trồng cây là để cho con cháu» có ý gì?

- ☐ (A) Con cháu phải trồng cây ☐ (B) Trồng cây cho đời sau hưởng ☐ (C) Cây để con cháu chăm

3. Câu nào cho thấy ông sống tình nghĩa với hàng xóm?

- ☐ (A) Ông chia bưởi cho cả xóm ☐ (B) Ông dậy sớm tưới cây ☐ (C) Ông dạy em chiết cành

4. Câu «Tuy tay ông đã run nhưng mắt ông vẫn sáng...» là câu gì?

Bài 2: Luyện từ và câu: mỗi câu sau là câu đơn hay câu ghép?

1. Ông có một khu vườn nhỏ sau nhà. →

2. Ông cẩn thận chỉ từng bước, còn em chăm chú làm theo. →

Bài 3: Luyện từ và câu: viết thêm một vế để tạo thành câu ghép

1. Hoa bưởi nở, _____.

2. Vì ông chăm sóc chu đáo nên _____.

Bài 4: Luyện từ và câu: liên kết câu

1. Câu 3 liên kết với câu 2 bằng cách nào?

- ☐ (A) lặp từ ngữ ☐ (B) dùng từ nối ☐ (C) cặp kết từ

2. «Ông đã già. ..., ông vẫn chăm vườn.» Chọn từ nối:

- ☐ (A) Tuy vậy ☐ (B) Vì vậy ☐ (C) Ngoài ra

? Bài 5: Luyện từ và câu: đúng ghi Đ, sai ghi S

☐ a) Câu ghép có từ hai vế câu trở lên.

☐ b) Các vế câu ghép chỉ được nối bằng kết từ.

☐ c) «Tuy nhiên» là từ ngữ nối dùng để liên kết câu.

Bài 6: Viết: tả người hoặc cảm xúc về một sự việc

Chọn đề: tả một người lớn tuổi, hoặc nêu cảm xúc về một sự việc.

Tả người: ngoại hình, tính tình, việc làm. Cảm xúc: sự việc, chi tiết ấn tượng, suy nghĩ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 27

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. B (Ngoài tám mươi)
2. B (Trồng cây cho đời sau hưởng)
3. A (Ông chia buổi cho cả xóm)
4. Câu ghép; các vế nối bằng cặp kết từ «tuy ... nhưng».

Bài 2: Luyện từ và câu: mỗi câu sau là câu đơn hay câu ghép?

1. Ông có một khu vườn nhỏ sau nhà. → **câu đơn**
2. Ông cẩn thận chỉ từng bước, còn em chăm chú làm theo. → **câu ghép**

Bài 3: Luyện từ và câu: viết thêm một vế để tạo thành câu ghép

1. Hoa buổi nở, hương thơm bay khắp xóm (ví dụ).
2. Vì ông chăm sóc chu đáo nên cây buổi sai trĩu quả (ví dụ).

Bài 4: Luyện từ và câu: liên kết câu

1. A (lặp từ ngữ) 2. A (Tuy vậy)

Bài 5: Luyện từ và câu: đúng ghi Đ, sai ghi S

- a) Đ b) S c) Đ

Bài 6: Viết: tả người hoặc cảm xúc về một sự việc

Dàn ý gợi ý (tả ông): Mở bài – giới thiệu ông, người em kính yêu. Thân bài – ngoại hình: tóc bạc, da nhăn, tay run nhưng mắt sáng, giọng sang sảng; tính tình: hiền hậu, chăm chỉ, hay chia sẻ với hàng xóm; hoạt động: tưới cây, nhặt cỏ, dạy em chiết cành; lời ông dặn. Kết bài – em yêu và kính trọng ông, mong ông sống lâu.